

Số: 89 / QĐ-ĐHCNTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định Sinh viên được nhận học bổng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc ĐHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-ĐHCNTT-CTSV ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này “**Quy định sinh viên được nhận học bổng**”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quyết định trước đây trái với văn bản này đều không còn hiệu lực.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng các Phòng, Ban, Khoa và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.



Nguyễn Tân Trần Minh Khang

QUY ĐỊNH

Sinh viên được nhận học bổng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 89/QĐ-ĐHCNTT ngày 07 tháng 3 năm 2019)

Điều 1. Các loại học bổng thuộc phạm vi của Quy định

1.1 Học bổng khuyến khích học tập (HB KKHT):

- Học bổng loại Khuyến khích (Học bổng vượt khó)
- Học bổng loại Khá
- Học bổng loại Giỏi
- Học bổng loại Xuất sắc

1.2 Học bổng ngoài ngân sách:

- Học bổng do các công ty, doanh nghiệp, tổ chức tài trợ trực tiếp cho sinh viên (SV) Trường.

- Học bổng do các công ty, doanh nghiệp, tổ chức tài trợ cho Đại học Quốc gia.
- Các học bổng khác có nguồn kinh phí không phải từ nguồn Chính phủ cấp.

1.3 Miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí cho SV dân tộc thiểu số không nằm trong quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

2.1 Đối tượng áp dụng:

- Sinh viên hệ đại học chính quy (văn bằng 1) đang học tại trường trong thời gian đào tạo theo kế hoạch học tập của khóa học, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ có kết quả dùng để xét học bổng (gọi tắt là HKT).

2.2 Đối tượng ưu tiên:

Thứ tự đối tượng ưu tiên khi xét học bổng như sau:

- Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng chi trả học phí và phí sinh hoạt. Nhận học bổng là điều kiện cần thiết để sinh viên có thể duy trì việc học tập và theo đuổi ước mơ chinh phục tri thức. *Thứ tự ưu tiên của đối tượng này theo thứ tự đính kèm.*

- Sinh viên có thành tích nghiên cứu khoa học xuất sắc, sinh viên có thành tích cao trong các cuộc thi học thuật cấp quốc gia, quốc tế.



- Sinh viên có đóng góp tích cực trong công tác Đoàn - Hội, công tác lớp sinh viên, công tác xã hội.

- Sinh viên có nhu cầu nhận học bổng đã đăng ký xét học bổng theo thông báo.

- Sinh viên hiện đang học tại trường và có thành tích học tập tốt.

Điều 3: Học bổng Khuyến khích học tập

3.1 Điều kiện tối thiểu và mức học bổng được nhận:

- Học bổng loại Khuyến khích: áp dụng đối với sinh viên đạt điểm học tập (ĐHT) và điểm rèn luyện (ĐRL) loại trung bình trở lên, có hoàn cảnh khó khăn. Mức học bổng Khuyến khích được tính bằng mức học phí hệ đại học chính qui chương trình đại trà hiện hành tại Trường trong HKT.

- Học bổng loại Khá: áp dụng đối với sinh viên đạt ĐHT và ĐRL loại khá trở lên. Mức học bổng loại Khá được tính bằng mức học phí hệ đại học chính qui chương trình đại trà hiện hành tại Trường trong HKT.

- Học bổng loại Giỏi: áp dụng đối với sinh viên đạt ĐHT loại giỏi trở lên và ĐRL đạt loại tốt trở lên. Mức học bổng loại giỏi được tính tối thiểu bằng tối thiểu bằng 120% mức học bổng loại khá.

- Học bổng loại Xuất sắc: áp dụng đối với sinh viên đạt ĐHT và ĐRL đạt loại xuất sắc. Mức học bổng loại xuất sắc được tính bằng 120% mức học bổng loại giỏi.

3.2 Thời gian cấp xét HB KKHT

- HB KKHT được xét mỗi năm 2 học kỳ chính. Với các lớp sinh viên (lớp sinh hoạt) của các ngành/chương trình có đào tạo học kỳ 3 là học kỳ chính thì điểm học tập xét trong học kỳ 3 sẽ được tính gộp với học kỳ 2.

- HB KKHT chỉ được cấp trong thời gian kế hoạch đào tạo của khóa học. Thời gian tạm dừng, bảo lưu, kéo dài thời gian học và học lấy bằng thứ 2 không được xét cấp học bổng.

* *DHT dùng để xét HB KKHT là điểm trung bình học kỳ được xét học bổng (được qui định tại Quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ cho hệ đại học chính quy của Trường) không bao gồm các môn học Giáo dục Thể chất, Anh văn bổ túc, các học phần trả nợ, cải thiện, các môn có điểm M. Số tín chỉ các môn học được tính tối thiểu là 14 tín chỉ. Các trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng xét HBKKHT quyết định.*

3.3 Cách xét chọn HB KKHT

- Đối với học bổng loại Xuất sắc, Giỏi, Khá:

- + Thứ tự ưu tiên xét học bổng là loại Xuất sắc, Giới, Khá.
- + Trong mỗi loại học bổng, danh sách sinh viên được xếp thứ tự theo ĐHT từ cao xuống thấp.
- + Sinh viên phải đạt từ 5 điểm trở lên đối với tất cả các môn học có học trong học kỳ xét học bổng.
- + Nếu số lượng sinh viên thuộc diện được cấp học bổng nhiều hơn số suất học bổng được cấp cho Lớp sinh viên (lớp sinh hoạt)/Khóa/Chương trình đào tạo thì sẽ tiến hành xét, cấp học bổng theo thứ tự trên đến hết số suất học bổng đã được xác định cho mỗi lớp sinh viên (lớp sinh hoạt).
- Học bổng loại Khuyến khích được xét dựa trên thứ tự ưu tiên như Khoản 2 Điều 2 của Quy định này.

3.4 Hội đồng xét HB KKHT

- Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách Công tác Sinh viên (CTSV);
- Đại diện lãnh đạo phòng CTSV, phòng Đào tạo Đại học, phòng Kế hoạch Tài chính;
- Đại diện thường trực Đoàn Thanh niên hoặc Hội Sinh viên;
- Chuyên viên phụ trách mảng học bổng của phòng CTSV.

3.5 Quy trình xét HB KKHT

- Bước 1: Phòng CTSV ban hành thông báo, tổng hợp đăng ký nhận học bổng của SV (thông báo ban hành ngày 10/4 và 10/10 hằng năm), công khai danh sách SV đăng ký xét học bổng. Sinh viên thuộc đối tượng ưu tiên 5 ở Khoản 2 Điều 2 của quy định này không cần đăng ký.

- Bước 2: Phòng CTSV xây dựng phương án phân phối học bổng và trình Hội đồng xét HB KKHT.

- Bước 3: Phòng CTSV công bố danh sách sinh viên được nhận học bổng dự kiến và nhận phản hồi khiếu nại trong vòng 07 ngày.

- Bước 4: Phòng CTSV thông báo kết quả học bổng trên các kênh thông tin.

Điều 4: Học bổng ngoài ngân sách

4.1 Điều kiện xét học bổng và mức học bổng SV được nhận: do đơn vị tài trợ học bổng quy định.

4.2 Hội đồng xét học bổng ngoài ngân sách

- Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách CTSV;

- Đại diện lãnh đạo phòng CTSV;
- Đại diện thường trực Đoàn Thanh niên hoặc Hội Sinh viên;
- Chuyên viên phụ trách mảng học bỗng của phòng CTSV.

4.3. Quy trình xét học bỗng ngoài ngân sách

- Bước 1: Phòng CTSV ban hành thông báo, tổng hợp đăng ký nhận học bỗng của SV (thông báo ban hành ngày 10/4 và 10/10 hàng năm), công khai danh sách SV đăng ký xét học bỗng.

- Bước 2: Phòng CTSV nhận thông tin học bỗng, thông báo rộng rãi trên các kênh thông tin SV, họp Hội đồng xét chọn dựa trên danh sách sinh viên đăng ký học bỗng ở bước 1.

- Bước 3: Phòng CTSV công bố danh sách sinh viên được nhận học bỗng dự kiến và nhận phản hồi khiếu nại trong vòng 03 ngày

- Bước 4: Phòng CTSV thông báo kết quả học bỗng trên các kênh thông tin.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với văn bản này đều không còn hiệu lực.

- Việc điều chỉnh, bổ sung các điều khoản của quy định này do Hiệu trưởng quyết định./.



PHỤ LỤC
PHỤ LỤC MỨC ĐỘ ƯU TIÊN ĐỐI VỚI
SINH VIÊN CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN

TT	Đối tượng
1	Sinh viên bị thương tật, có hoàn cảnh khó khăn, không thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
2	Sinh viên mồ côi cả cha và mẹ, có hoàn cảnh khó khăn
3	Sinh viên mồ côi cha hoặc mẹ, có hoàn cảnh khó khăn
4	Sinh viên thuộc diện hộ nghèo
5	Sinh viên thuộc diện hộ cận nghèo
6	Các trường hợp khó khăn đột xuất (thiên tai, hỏa hoạn, ...)
7	Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn
8	Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn
9	Sinh viên diện chính sách được MGHP, có hoàn cảnh khó khăn

CHÍNH SÁCH
CỦA